



Thay thế cho: Shell Argina T 30

Shell Argina S3 30

- Loại bỏ lắng cặn và ăn mòn

Dầu bôi trơn động cơ diesel trung tốc kiểu piston thông thường

Shell Argina S3 30 là dầu bôi trơn các-te đa năng cho các động cơ diesel trung tốc được đánh giá cao, sử dụng các dạng nhiên liệu nặng và nhiên liệu sinh học. Shell Argina S3 30 có BN 30 và được thiết kế cho điều kiện áp lực bôi trơn trung bình.

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các tính năng & lợi ích

- Kéo dài tuổi thọ của dầu**

Shell Argina S3 30 là loại dầu có chỉ số BN 30 được tối ưu hóa để tránh oxy hóa và duy trì BN để giảm lượng dầu cần làm ngọt hóa.

Vui lòng liên hệ bộ phận Kỹ thuật của Shell để được tư vấn và hỗ trợ việc tăng cường tuổi thọ dầu và giảm tối đa quá trình ngọt hóa dầu.

- Bảo vệ động cơ**

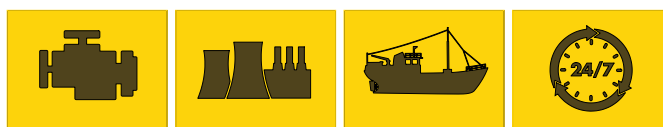
Shell Argina S3 30 có hàm lượng tối ưu của các chất tẩy rửa với khả năng làm sạch các-te, van và pit tông vượt trội. Công thức chế tạo được tối ưu hóa để giảm cặn tại các bộ phận quan trọng ví dụ như chòm pit-tông.

- Hiệu suất hệ thống**

Shell Argina S3 30 có công thức chất tẩy rửa cao/phân tán thấp nhằm loại bỏ nhanh cặn bẩn và nước trong các bộ tách dầu ly tâm.

Shell Argina S3 30 có thể được dùng để bổ sung thêm vào động cơ đang sử dụng sản phẩm Argina khác để điều chỉnh trị số BN mà không cần thay dầu mới.

Các ứng dụng chính



Các động cơ chính và phụ trung tốc dùng trong hàng hải và công nghiệp sử dụng nhiên liệu nặng yêu cầu đáp ứng các điều kiện ứng suất trung bình. Các điều kiện này thường xuất hiện khi:

- Động cơ mới, tuổi thọ dưới 10 năm
- Mức độ hao hụt dầu > 1 g/kWh
- Hệ số tải <85%
- Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh <3%

Shell Argina S3 30 cũng có thể sử dụng trong các hộp giảm tốc động cơ hàng hải và một số ứng dụng khác trên boong mà không đòi hỏi chất bôi trơn chuyên dụng.

Liên hệ bộ phận kỹ thuật của Shell để được hỗ trợ thêm thông tin các ứng dụng khác.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Shell Argina S3 30 được chấp thuận bởi Wartsila và MAN Energy Solutions

Liên hệ bộ phận kỹ thuật của Shell để được hỗ trợ thêm thông tin các ứng dụng khác.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Argina S3 30
Độ nhớt SAE		30
Độ nhớt động học @40°C	mm ² /s	ASTM D445 105
Độ nhớt động học @100°C	mm ² /s	ASTM D445 11.85
Chỉ số độ nhớt		ASTM D2270 101
Khối lượng riêng @15°C	kg/m ³	ASTM D4052 905

Tính chất		Phương pháp	Shell Argina S3 30
Điểm chớp cháy (PMCC)	°C	ASTM D93	210
Điểm đông đặc	°C lớn nhất	ASTM D97	-9
Trị số kiềm tổng	mg KOH/g	ASTM D2896	30
Tro Sunphat	% m/m	ASTM D874	3.8
Khả năng mang tải (FZG Gear Machine)	Giai đoạn thử tải không đạt	ISO 14635-1 A/8.3/90	11

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

• Sức khỏe và An toàn

Shell Argina S3 30 không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo ứng dụng khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <https://www.epc.shell.com>

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

• Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.

• Giám sát tình trạng dầu

Dịch vụ giám sát tình trạng dầu bôi trơn động cơ Shell RLA cho phép người vận hành tàu giám sát điều kiện của dầu và các thiết bị và xử lý vấn đề ngay nếu cần thiết. Điều này giúp tránh sự cố và chi phí bảo trì. Shell RLA OPICA là một hệ thống phần mềm kết hợp giúp nhận dữ liệu RLA điện tử tại văn phòng hoặc trên tàu. Dịch vụ có kho quản trị dữ liệu mạnh mẽ kèm hình ảnh, tăng tính hiệu quả khi xử lý các báo cáo và giám sát tình trạng của dầu.